

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG B&V**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29.../2026/CV-B&V

Phường Bình Đức, ngày 22 tháng 06 năm 2026

SỞ XÂY DỰNG AN GIANG

DẪN Số: 23697
Ngày: 23/6/2026

Chuyển: ...
Lưu hồ sơ: ...

**CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ NĂNG LỰC ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG
THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: SỞ XÂY DỰNG TỈNH AN GIANG

Căn cứ Nghị định số 62/2106/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Giấy chứng nhận số 4816/GCN-SXD ngày 25/11/2025 của Sở Xây dựng An Giang về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng mã số LAS-XD ANG.004 thuộc Công ty TNHH tư vấn ĐTXD B&V;

Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ công văn số 3491/SXD-QLCLCT ngày 17/04/2026 của Sở Xây dựng An Giang về việc tự công bố công khai thông tin về năng lực hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.

1. Tên tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng: Công ty TNHH tư vấn Đầu tư xây dựng B&V

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy phép đầu tư) số: 1600643244 đăng ký lần thứ 8 ngày 23 tháng 03 năm 2023, cơ quan cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang

Địa chỉ: 145-147 A7 Đường Đinh Công Tráng, phường Bình Đức, tỉnh An Giang
Điện thoại: 02963.953711 Fax: 02963.953711 Email: vu9756@gmail.com

Mã số thuế: 1600643244

Đáp ứng các yêu cầu chung: Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017

2. Thông tin phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm Vật liệu Xây dựng và Kiểm định chất lượng công trình LAS-XD ANG.004

Địa chỉ: 145-147 A7 Đường Đinh Công Tráng, phường Bình Đức, tỉnh An Giang
Điện thoại: 02963.953711

Địa chỉ Trạm thí nghiệm hiện trường: Ấp Hoà Hưng, xã An Châu, tỉnh An Giang

3. Danh mục các chỉ tiêu thí nghiệm đăng ký đủ điều kiện hoạt động:

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
I	THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG			
1	Lấy mẫu, chế tạo và bảo dưỡng mẫu thử	TCVN 3106 : 22	Côn thử độ sụt, thanh thép tròn,....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
2	Xác định độ sụt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3106 : 22	Côn thử độ sụt, thanh thép tròn,....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
3	Xác định khối lượng thể tích hỗn hợp bê tông	TCVN 3108 : 22	Thùng kim loại hình trụ, thiết bị đầm, cân kỹ thuật, thước lá.	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
4	Xác định độ tách nước, tách vữa	TCVN 3109 : 22	Khuôn, bàn rung, cân kỹ thuật, tủ sấy, khay sắt....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
5	Xác định thành phần hạt của hỗn hợp bê tông	TCVN 3110:1993	Cân kỹ thuật, bộ sàng.....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
6	Xác định khối lượng riêng và độ rỗng của bê tông	TCVN 3112 : 22	Bình trọng lượng riêng, cân kỹ thuật, tủ sấy....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
7	Xác định độ hút nước của bê tông	TCVN 3113 : 22	Cân kỹ thuật, thùng ngâm mẫu, tủ sấy.	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
8	Xác định độ mài mòn của bê tông	TCVN 3114:2022	Máy mài đĩa, cân kỹ thuật, thước kẹp...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
9	Xác định khối lượng thể tích của bê tông	TCVN 3115 : 22	Cân kỹ thuật, bếp điện, tủ sấy.	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
10	Xác định giới hạn bền khi nén của bê tông	TCVN 3118 : 22	Máy nén, thước lá...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
11	Xác định cường độ chịu kéo khi uốn	TCVN 3119 : 22	Máy nén, thước lá...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
12	Xác định cường độ chịu kéo dọc trục khi bẻ của bê tông	TCVN 3120:2022;	Máy nén, gối gia tải, tấm đệm...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
13	Xác định cường độ bê tông trên mẫu lấy từ kết cấu	TCVN 12252:2020	Máy khoan bê tông, máy nén, gối truyền tải, tấm đệm...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
14	Xác định cường độ lăng trụ	TCVN 5726:1993	Máy nén, biến dạng kế, thước lá kim loại...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
15	Xác định chiều dày lớp bê tông bị cacbonat hóa	TCVN 13933:2024	Máy nén, máy uốn,....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
16	Xác định hàm lượng ion clorua	TCVN 9337:12	Hóa chất, bơm hút chân không,	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
17	Xác định hàm lượng sunfat (SO ₃)	TCVN 9336:2012	Hóa chất rắn, hóa chất lỏng,....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
18	Xác định độ pH	TCVN 9339:12	Máy đo độ pH	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
II	THỬ NGHIỆM CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA, ĐÁ GỐC			
19	Xác định thành phần hạt	TCVN 7572-2:06	Bộ sàng, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
20	Xác định khối lượng riêng; khối lượng thể tích và độ hút nước của cốt liệu	TCVN 7572-4:06	Cân kỹ thuật, bình dung tích, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
21	Xác định khối lượng riêng; khối lượng thể tích và độ hút nước của đá gốc và cốt liệu lớn	TCVN 7572-5:06	Cân kỹ thuật, thùng ngâm mẫu, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
22	Xác định khối lượng thể tích và độ xốp và độ hồng	TCVN 7572-6:06	Cân kỹ thuật, phễu chứa vật liệu, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
23	Xác định độ ẩm	TCVN 7572-7:06; TCVN 10321:14	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
24	Xác định hàm lượng bùn, bụi, sét trong cốt liệu và hàm lượng sét cục trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-8:06	Cân kỹ thuật, tủ sấy, thùng rửa vật liệu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
25	Xác định tạp chất hữu cơ	TCVN 7572-9:06	Cân kỹ thuật, ống dung tích, thang màu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
26	Xác định cường độ và hệ số hóa mềm của đá gốc	TCVN 7572-10:06	Máy nén, máy khoan, máy mài nước,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
27	Xác định độ nén đập và hệ số hóa mềm của cốt liệu lớn	TCVN 7572-11:06	Máy nén, Xilanh, cân kỹ thuật, bộ sàng tiêu chuẩn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
28	Xác định độ hao mài mòn khi va đập của cốt liệu lớn (Los Angeles)	TCVN 7572-12:06; 22 TCN 318-04	Máy Los Angeles, bi sắt, bộ sàng, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
29	Xác định hàm lượng hạt hoi dẹt trong cốt liệu lớn	TCVN 7572-13:06	Thước kẹp, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
30	Xác định khả năng phản ứng kiềm Silic	TCVN 7572-14:06	Cân kỹ thuật, cân phân tích, lò nung, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
31	Xác định hàm lượng Clorua	TCVN 7572-15:06	Cân kỹ thuật, cân phân tích, tủ sấy, dụng cụ thủy tinh,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
32	Xác định hàm lượng Sulfat và Sulfit trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-16:06	Cân kỹ thuật, cân phân tích, tủ sấy, bình hút ẩm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
33	Xác định hàm lượng hạt mềm yếu, phong hóa	TCVN 7572-17:06	Cân kỹ thuật, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
34	Xác định hàm lượng hạt bị đập vỡ	TCVN 7572-18:06	Cân kỹ thuật, kín lúp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
35	Xác định hàm lượng mica trong cốt liệu nhỏ	TCVN 7572-20:06	Cân kỹ thuật, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
36	Xác định đương lượng Cát (ES)	AASHTO T176-22; ASTM D2419-9, TCVN 14134-5:2004	Ống đồng, đồng hồ bấm giây, dung dịch thí nghiệm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
37	Xác định hàm lượng hạt nhỏ hơn 75 μm	TCVN 14135-4: 2024; ASTM C117-23; AASHTO T11-23	Bộ sàng tiêu chuẩn...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
38	Xác định độ bền hóa học trong dung dịch Na_2SO_4 hoặc MgSO_4	ASTM C88, AASHTO T104, BS 812-121	Cân kỹ thuật, bình ngâm mẫu, bộ sàng tiêu chuẩn, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
III THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH BÊ TÔNG				
39	Xác định kích thước và mức khuyết tật ngoại quan	TCVN 6477:2016	Thước thép,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
40	Xác định độ hút nước	TCVN 6477:2016	Cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
41	Xác định độ thấm nước	TCVN 6477:2016	Ống đo nước, phễu nước, khay nước.	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
42	Xác định cường độ nén	TCVN 6477:2016	Máy nén, thước lá,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
43	Xác định độ rỗng	TCVN 6477:2016	Cân kỹ thuật, thước lá, cát khô,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
IV THỬ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA				
44	Xác định độ ổn định, độ dẻo Marshall	TCVN 8860-1 : 2011	Máy nén Marshall, đồng hồ đo biến dạng, khuôn đúc mẫu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
45	Xác định hàm lượng nhựa bằng phương pháp chiết sử dụng máy quay li tâm	TCVN 8860-2 : 2011	Máy quay li tâm, cân kỹ thuật, dung dịch,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
46	Xác định thành phần hạt	TCVN 8860-3 : 2011; TCVN 7572-2:2006	Bộ sàng tiêu chuẩn, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
47	Xác định tỷ trọng lớn nhất, khối lượng riêng của bê tông nhựa ở trạng thái rời	TCVN 8860-4 : 2011	Bình đựng mẫu, máy hút chân không, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
48	Xác định tỷ trọng khối, khối lượng thể tích của bê tông nhựa đã đầm nén	TCVN 8860-5 : 2011	Cân kỹ thuật, bể nước, tủ sấy, nhiệt kế,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
49	Xác định độ góc cạnh của cát	TCVN 8860-7 : 2011	Ống đồng, phễu, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
50	Xác định hệ số độ chặt lu lèn	TCVN 8860-8 : 2011	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
51	Xác định độ rỗng dư	TCVN 8860-9 : 2011; Phục lục C-quyết định số 1507/QĐ-BGTVT	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
52	Xác định độ rỗng cốt liệu	TCVN 8860-10 : 2011	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
53	Xác định độ rỗng lấp đầy nhựa	TCVN 8860-11 : 2011	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
54	Xác định độ ổn định còn lại của bê tông nhựa	TCVN 8860-12 : 2011	Cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
V	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ XIMĂNG			
55	Xác định độ mịn, khối lượng riêng của xi măng	TCVN 13605:2023	Bình tỷ trọng, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
56	Xác định giới hạn bền uốn và nén	TCVN 6016:2011	Máy nén, khuôn mẫu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
57	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 6017:2015	Đồ hồ bấm giây, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
58	Xác định độ ổn định thể tích	TCVN 6017:2015	Dụng cụ Le Chatelier....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
VI	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT, ĐÁ TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM			
59	Xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm	TCVN 4195:2012	Cân kỹ thuật, bình tỷ trọng,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
60	Xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm	TCVN 4196:2012	Cân kỹ thuật, bình hút ẩm, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
61	Xác định giới hạn dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm	TCVN 4197:2012	Cân kỹ thuật, bình hút ẩm, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
62	Xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm	TCVN 4198:2014	Bộ sàng tiêu chuẩn, cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
63	Xác định độ chặt tiêu chuẩn trong phòng thí nghiệm	TCVN 4201:2012	Cân kỹ thuật, cối đầm, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
64	Xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm	TCVN 4202:2012	Cân kỹ thuật, cốc thủy tinh,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
65	Xác định tỷ số CBR trong phòng thí nghiệm	TCVN 12792:2020	Khuôn mẫu, máy nén, vòng lực,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
66	Đầm nén Proctor	TCVN 12790:20	Cối, chày đầm, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
67	Xác định hệ số thấm của đất trong phòng thí nghiệm	TCVN 8723:2012	Bộ sàng, cân kỹ thuật, đồng hồ bấm giây,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
68	Xác định hàm lượng hữu cơ trong đất	TCVN 8726:2012	Tủ sấy, bình hút ẩm, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
69	Xác định độ pH	TCVN 5979:07	Máy kiểm tra pH,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
VII	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH XÂY			
70	Xác định kích thước và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6355-1:2009	Thước thép,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
71	Xác định cường độ bền nén	TCVN 6355-2:2009	Máy nén, máy cắt, thước,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
72	Xác định cường độ bền uốn	TCVN 6355-3:2009	Máy nén, máy cắt, thước,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
73	Xác định khối lượng thể tích	TCVN 6355-5:2009	Tủ sấy, cân kỹ thuật, thước đo,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
74	Xác định độ rỗng	TCVN 6355-6:2009	Cân kỹ thuật, bể ngâm nước,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
VIII	THỬ NGHIỆM ĐẤT GIA CỐ BẰNG CHẤT KẾT DÍNH			
75	Xác định cường độ ép chẻ của vật liệu hạt liên kết bằng chất kết dính	TCVN 8862:2011	Máy nén, tủ ổn nhiệt, nhiệt kế, bộ đệm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
76	Thí nghiệm trong phòng xác định tính kháng nén của mẫu đất xi măng	TCVN 9403 : 2012 (Phụ lục D và E)	Máy nén, tủ ổn nhiệt, nhiệt kế, bộ đệm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
IX	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG			
77	Xác định khối lượng thể tích, độ chặt đất hiện trường bằng phương pháp dao dai	TCVN 12791:2020	Dao dai, cân kỹ thuật, bếp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
78	Xác định khối lượng thể tích, độ chặt hiện trường bằng phương pháp rót cát	TCVN 8728:2012; TCVN 8729:2012 TCVN 8730:2012	Bình rót cát, cát chuẩn, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
79	Xác định độ bằng phẳng của mặt đường bằng thước 3m	TCVN 8864:2011	Thước 3m, con nêm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
80	Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo vòng Benkelman	TCVN 8867:2011	Cần Benkelman, đồng hồ đo chuyển vị,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
81	Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011	Thước thép, ống đồng, cát chuẩn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
82	Thí nghiệm sức chịu tải của cọc bằng phương pháp sử dụng tải trọng tĩnh ép dọc trục	TCVN 9393:2012	Kích thủy lực, đồng hồ chuyển vị,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
83	Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng	TCVN 8861:2011	Kích thủy lực, tấm ép cứng, đồ hồ biến dạng,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
84	Xác định mô đun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012	Tấm nén, kích thủy lực, dầm định vị dọc,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
85	Xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011	Kích gia tải,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
X	THỬ NGHIỆM THÉP XÂY DỰNG			
86	Thử kéo	TCVN 197-1:2014	Máy kéo, thước, máy cắt, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
87	Thử uốn	TCVN 198:2008	Máy kéo, gồ uốn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
88	Thử phá hủy mối hàn vật liệu kim loại – Thử uốn	TCVN 5401:2010	Máy kéo, gồ uốn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
89	Thử phá hủy mối hàn vật liệu kim loại - Thử kéo ngang	TCVN 8310:2010	Máy kéo thép, thước, máy cắt, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
90	Thử phá hủy mối hàn vật liệu kim loại - Thử kéo dọc	TCVN 8311:2010	Máy kéo thép, thước, máy cắt, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
91	Thử cấp độ bền ren của bu lông, đai ốc, vít, vít cấy	TCVN 197-1:2014; A370-24a; ASTM F606/F606M - 21	Máy kéo,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
92	Thử nghiệm mối nối bằng ống ren	TCVN 13711-2:2023	Máy kéo,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
93	Thử nghiệm thép thanh cốt thép bê tông (thử uốn và uốn lại không hoàn toàn)	TCVN 6287:97	Máy kéo, gồ uốn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
XI	THỬ NGHIỆM NHỰA BITUM			
94	Xác định độ kim lún ở 25°C	TCVN 7495:2005	Thiết bị xuyên kim, cóc đưng mẫu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
95	Xác định độ kéo dài ở 25°C	TCVN 7496:2005	Máy kéo dài, khuôn, bể ôn nhiệt,..	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
96	Xác định điểm hóa mềm (dụng cụ vòng và bi)	TCVN 7497:2005	Vòng, tấm lót, bi, bình, khung treo, nhiệt kế,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
97	Xác định điểm chớp cháy và điểm cháy bằng thiết bị thử cốc hồ Cleveland	TCVN 7498:2005	Thiết bị cốc hồ, Cleveland, nhiệt độ, ngọn lửa thử,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
98	Xác định lượng tổn thất sau khi đun nóng ở 163°C trong 5 giờ	TCVN 7499:2005	Tủ sấy, kết cấu giá quay, khuôn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
99	Xác định lượng hòa tan trong Trichloroethylene	TCVN 7500:2005	Cốc Gooch, lưới sợi, thủy tinh, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
100	Xác định khối lượng riêng	TCVN 7501:2005	Tỷ trọng kế, bể ôn nhiệt, nhiệt kế,..	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
101	Xác định độ bám dính với đá	TCVN 7504:2005	Giá treo, bàn chải sắt,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XII	THỬ NGHIỆM VỮA XÂY			
102	Xác định kích thước hạt lớn nhất của cốt liệu	TCVN 3121-1:22	Bộ sàng tiêu chuẩn, cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
103	Xác định độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-3:22	Thước kẹp, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
104	Xác định khối lượng thể tích của vữa tươi	TCVN 3121-6:2003	Cân kỹ thuật, bình đong,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
105	Xác định khả năng giữ độ lưu động của vữa tươi	TCVN 3121-8:22	Máy hút chân không, phễu, đồng hồ bấm giây,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
106	Xác định khối lượng thể tích mẫu vữa đóng rắn	TCVN 3121-10:22	Cân kỹ thuật, thước kẹp, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
107	Xác định cường độ uốn và nén của vữa đóng rắn	TCVN 3121-11:22	Khuôn mẫu, chày đầm, thùng đựng mẫu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
108	Xác định hệ số hút nước do mao dẫn của vữa đóng rắn	TCVN 3121-18:22	Cân kỹ thuật, thùng ngâm mẫu, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
109	Xác định độ tách nước	TCVN 9204:2012	Máy trộn vữa, cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
110	Xác định sự thay đổi chiều dài của mẫu vữa đóng rắn	TCVN 9204:2012	Cân kỹ thuật,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XIII	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ VẬT LIỆU BỘT KHOÁNG TRONG BTN			
111	Xác định khối lượng riêng	TCVN 8735:2012		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
112	Xác định thành phần hạt	TCVN 12884-2:2020	Cân kỹ thuật, bộ sàng tiêu chuẩn,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
113	Xác định độ ẩm	TCVN 12884-2:2020	Cân kỹ thuật, bình hút ẩm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
114	Xác định hệ số thích nước	TCVN 12884-2:2020		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XIV	THỬ NGHIỆM NGÓI ĐẤT SÉT NUNG			
115	Kiểm tra ngoại quan và kích thước	TCVN 4313:2023	Thước đo, thước kẹp	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
116	Xác định độ hút nước	TCVN 4313 : 2023	Tủ sấy, cân kỹ thuật, thùng ngâm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
117	Xác định khối lượng 1m ² ngói bảo hòa nước	TCVN 4313 : 2023	Tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh

				Manh, Lê Ngọc Cương
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
118	Xác định độ thấm nước	TCVN 4313:2023		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
XV	THỬ NGHIỆM CHỈ TIÊU CƠ LÝ GẠCH TERAZZO			
119	Xác định độ hút nước bề mặt	TCVN 7744 : 2013	Tủ sấy, cân kỹ thuật, khăn ẩm, thùng chứa nước, mẫu,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
120	Xác định độ bền uốn	TCVN 7744 : 2013	Máy thử uốn, gối lăn, thước đo, miếng kính, bay, chảo,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
XVI	THỬ NGHIỆM BENTONITE			
121	Xác định khối lượng riêng	TCVN 11893: 2017	Tỷ trọng kế hoặc Bomee kế	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
122	Xác định độ nhót phểu Marsh	TCVN 11893: 2017	Phểu 500/700cm ³	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
123	Xác định hàm lượng cát	TCVN 11893: 2017	Ổng thủy tinh có chia vạch	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
124	Xác định độ pH	TCVN 11893: 2017	Giấy thử pH	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
125	Xác định lượng mất nước	TCVN 11893: 2017	Dụng cụ đo lượng mất nước	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
126	Xác định độ dày áo sét	TCVN 11893: 2017	Cốc đựng dung dịch, đồng hồ bấm giây,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
127	Xác định độ ổn định	TCVN 11893: 2017	Ổng đóng , cân tỷ trọng,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương
128	Xác định tỷ lệ chất keo	TCVN 11893: 2017	Ổng đóng,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Manh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
129	Xác định lực cắt tĩnh	TCVN 11893: 2017	Lực kế cắt tĩnh	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XVII THỬ NGHIỆM GẠCH XI MĂNG LÁT NỀN				
130	Kiểm tra kích thước và khuyết tật ngoại quan	TCVN 6065:1995	Thước kẹp kim loại, cân kỹ thuật, tủ sấy,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
131	Xác định độ hút nước	TCVN 6355-4:2009	Thùng ngâm..	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
132	Xác định tải trọng uốn gãy toàn viên	TCVN 6065:1995	Thước lá, máy uốn...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
133	Xác định độ cứng lớp mặt	TCVN 6065:1995		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XVII I THỬ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT, LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT, CHỈ KHẤU, BÁC THẨM VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐỊA KỸ THUẬT				
134	Xác định độ dày danh định	TCVN 8220:2009	Đĩa ép có đường kính 56,4 mm, diện tích 2500 mm ² .	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
135	Xác định khối lượng trên đơn vị diện tích	TCVN 8221:2009; ASTM D3776/D3776 M-20	Thước thẳng, compa	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
136	Xác định chiều rộng và chiều dài	TCVN 7834:2007; ASTM D3774-18(2024)	Thiết bị đo chiều dày, đồng hồ bấm giây,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
137	Xác định cường độ chịu kéo giật và độ giãn dài	TCVN 8871-1:2011; ASTM D4632/4632M - 15a(2023)	Thiết bị kéo, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
138	Xác định cường độ xé rách hình thang	TCVN 8871-2:2011; ASTM D4533/4533M -	Thiết bị kéo, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

		15(2023)		
TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
139	Xác định lực xuyên thủng CBR	TCVN 8871-3:2011	Thiết bị nén, mũi xuyên, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
140	Xác định lực kháng xuyên thủng thanh	TCVN 8871-4:2011; ASTM D4833/D4833 M-07(2020)	Thiết bị nén, mũi xuyên, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
141	Xác định áp lực kháng bức	TCVN 8871-5:2011; ASTM D3786/D3786 M-18(2023)	Thiết bị tạo áp lực nén, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
142	Kích thước lỗ biểu kiến bằng phép thử sàng khô	TCVN 8871-6:2011; ASTM D4751-21a	Thiết bị lắc, khay, nắp, hạt thủy tinh,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
143	Xác định sức kháng thủng bằng phương pháp côn rơi	TCVN 8484:2010	Thiết bị thử và côn đo đường kính lỗ thủng,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
144	Xác định cường độ kéo đứt và độ giãn dài khi kéo đứt	TCVN 8485-2010	Thiết bị kéo, thiết bị đo độ giãn dài,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
145	Xác định độ thấm xuyên	TCVN 8487:2010; ASTM D4491/D4491 M-22	Đồng hồ bấm giây, nhiệt kế....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
146	Xác định cường độ chịu kéo của chỉ nổi	ASTM D2256/D2256 M-21	Máy kéo....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
147	Xác định cường độ chịu kéo của mối nối	TCVN 9138:2012; ASTM D4884/D4884 M-22	Máy kéo....	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
XIX	THỬ NGHIỆM THẨM ĐÁ VÀ RỌ ĐÁ			
148	Xác định đường độ kéo đứt lõi thép	TCVN 1824:1993; 197-1:2014; ASTM A37024a	Thiết bị kéo, ngàm kẹp,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
149	Xác định cường độ chịu kéo và độ giãn dài	ASTM D412-16 (2021)	Máy kéo,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
150	Xác định độ cứng dây đai, độ cứng vỏ bọc PVC	D2240-15(2021)	Máy đo độ cứng	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
151	Xác định chiều dày lớp vỏ PVC	TCVN 2053:1993		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
152	Xác định khối lượng riêng vỏ bọc PVC	ASTM D792-20		Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương
XXV	THỬ NGHIỆM NƯỚC TRỘN BÊ TÔNG VÀ VỮA			
153	Xác định váng dầu mỡ và màu nước	TCVN 4506:2012	Bảng mắt thường	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền
154	Xác định lượng tạp chất hữu cơ	TCVN 6186:1996	Nồi cách thủy, ống nghiệm, Buret, bình đong,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền
155	Xác định độ pH	TCVN 6492:2011	Bình mẫu, thiết bị đo nhiệt độ,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền
156	Xác định tổng hàm lượng muối hòa tan	TCVN 4560:1988	Tủ sấy, lò nung, bình hút ẩm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền
157	Xác định lượng cặn không tan	TCVN 4560:1988	Tủ sấy, lò nung, bình hút ẩm,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Máy móc, thiết bị	Thí nghiệm viên thực hiện chỉ tiêu thí nghiệm
158	Xác định hàm lượng ion sunfat	TCVN 6200:1996; ASTM D 516-02	Bình thủy tinh, cân phân tích,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền
159	Xác định hàm lượng ion clorua	TCVN 6194:1996; ASTM D 512-04	Buret,...	Nguyễn Phước Đông, Phạm Văn Mạnh, Lê Ngọc Cương, Trần Ngọc Lam Tuyền

Công ty TNHH tư vấn ĐTXD B&V chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ và nội dung công bố: cam kết hành nghề hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo đúng nội dung công bố và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng:
- Trang thông tin công ty:
- Phòng thí nghiệm:
- Lưu VT.

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG B&V
GIÁM ĐỐC



TRẦN VŨ

